

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐƯỜNG
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 46/2024/HS-ST

Ngày 09 tháng 8 năm 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG, TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Trung Tá.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Sân, ông Hoàng Quang Vinh

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Hóa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Huế - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 45/2024/TLST - HS ngày 20 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Nghiêm Minh T, tên gọi khác: Không có tên gọi khác, sinh ngày 01/01/1975; Nơi sinh: Cam Đường, **TP ., tỉnh Lào Cai**; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Bản Mới, **xã S, TP ., tỉnh Lai Châu**; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông **Nghiêm Minh Á**, đã chết và bà **Lại Thị S**, sinh năm 1949; Bị cáo có vợ là **Đoàn Thị B**, sinh năm 1976 (đã ly hôn) và 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an huyện T**, tỉnh Lai Châu từ ngày 16/4/2024 đến nay có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bùi Đức D, sinh năm 1997. Trú tại: **bản M, xã S, TP ., tỉnh Lai Châu**. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 16/4/2024 bị cáo **Nghiêm Minh T** một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25B1-360.52 của anh **Bùi Đức D** sinh năm: 1997 trú tại **Bản M, xã S, thành Phố L** đi từ thị trấn T, huyện T về nhà tại bản Mới, xã S, thành phố L, khi đi đến khu vực đồi thông thuộc xã B, huyện T, T gặp người đàn ông tên P (*T không biết họ, địa chỉ cụ thể*) nhìn giống người nghiện ma túy, do muốn mua H để sử dụng T hỏi mua H và đưa cho P số tiền 700.000 đồng, nhận tiền T đưa P chỉ ra chân cột tiêu ở gần đường bảo T đi đến đó lấy Heroine. Sau đó T đi đến cột bê tông ở lề đường lấy 02 gói Heroin mỗi gói đều được gói ngoài bằng mảnh giấy bạc. Mua được H1, T cất giấu vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long dẹt màu vàng, sau đó cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về. Hồi 17 giờ 05 phút, ngày 16/4/2024, khi **Nghiêm Minh T** đi về đến đoạn đường thuộc bản Rừng Ôi K, xã H, huyện T thì bị tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về Hình sự, Kinh tế và Ma túy Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Kết luận giám định số 22/KLGD ngày 16/4/2024 của giám định viên **Phan Văn H2** và bản Kết luận giám định số 453/KL -KTHS ngày 22/4/2024 của **Phòng K - Công an tỉnh L** đã khẳng định: 02 gói chất bột, màu trắng thu giữ của **Nghiêm M T** có tổng khối lượng 0,44 gam; là chất ma túy, loại: Heroine.

Bản cáo trạng số: 36/CT-VKS ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo **Nghiêm Minh T** về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xin vắng mặt, đề nghị Hội đồng xét xử xin lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 25B1 - 360.52

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nghiêm Minh T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Nghiêm M T** từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 0,33 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và toàn bộ phong bì niêm phong vật chứng. Trả lại cho anh **Bùi Đức D** 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 25B1 - 360.52 số khung: 0607WY237926, số máy HA05E0238091

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là công nhân thu nhập thấp, là người nghiện ma túy nên khó có khả năng thi hành hình phạt tiền nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về án phí: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận đối đáp với đại diện Viện kiểm sát, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Vào hồi 17 giờ 5 phút ngày 16/4/2024 tại khu vực bản Rừng Ôi Khèo Thầu bị cáo **Nghiêm M** T có hành vi cất dấu 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,44 gam ở vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên túi quần bên phải đang mặc với mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, phải chịu trách nhiệm hình sự do mình đã gây ra. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự trị an, đặc biệt tại địa phương bị cáo sinh sống, làm việc. Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là công nhân thu nhập thấp, là người nghiện ma túy nên khó có khả năng thi hành hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,33 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và toàn bộ phong bì niêm phong vật chứng cần tịch thu tiêu hủy. Trả lại cho anh **Bùi Đức D** 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 25B1 - 360.52 số khung: 0607WY237926, số máy HA05E0238091 do anh **D** là chủ sở hữu hợp pháp và không biết việc **T** sử dụng xe vào mục đích gì.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c Khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1/ Tuyên bố bị cáo **Nghiêm Minh T** phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2/ Xử phạt bị cáo **Nghiêm M** T 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2024.

3/ Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 0,33 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và toàn bộ phong bì niêm phong vật chứng. Trả lại cho anh **Bùi Đức D** 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 25B1 - 360.52 số khung: 0607WY237926, số máy HA05E0238091.

4/ Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tam Đường;
- CQCSĐTCA huyện Tam Đường;
- CQTHAHS CA H.Tam Đường;
- CCTHADS huyện Tam Đường;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Trung Tá